

Số: **942** /TCT-CS
V/v chính sách thuế TNDN

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2011

Kính gửi: Công ty TNHH Huawei Việt Nam
(Đ/c: Tầng 12-13, VIT Building, Số 519 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội)

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 20110001/Huawei đề ngày 11/1/2011 và công văn số 20106886/Huawei đề ngày 16/12/2010 của Công ty TNHH Huawei Việt Nam (Công ty) về chính sách thuế TNDN. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Điểm 1 Mục III Phần C Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính quy định về doanh thu để tính thu nhập chịu thuế được xác định như sau:

“Doanh thu để tính thu nhập chịu thuế là toàn bộ tiền bán hàng hoá, tiền gia công, tiền cung cấp dịch vụ bao gồm cả khoản trợ giá, phụ thu, phụ trội mà doanh nghiệp được hưởng không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.”

Điểm 2 Mục III Phần C Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính quy định về thời điểm xác định doanh thu để tính thu nhập chịu thuế được xác định như sau:

“2.1. Đối với hoạt động bán hàng hoá là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu, quyền sử dụng hàng hoá cho người mua.

2.2. Đối với cung ứng dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc cung ứng dịch vụ cho người mua hoặc thời điểm lập hoá đơn cung ứng dịch vụ.

Trường hợp thời điểm lập hoá đơn xảy ra trước thời điểm dịch vụ hoàn thành thì thời điểm xác định doanh thu được tính theo thời điểm lập hoá đơn.”

Điểm 3 Mục III Phần C Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính quy định về doanh thu để tính thu nhập chịu thuế như sau:

“3.11. Đối với hoạt động xây dựng, lắp đặt là giá trị công trình, giá trị hạng mục công trình hoặc giá trị khối lượng công trình xây dựng, lắp đặt nghiệm thu.

- Trường hợp xây dựng, lắp đặt có bao thầu nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị là số tiền từ hoạt động xây dựng, lắp đặt bao gồm cả giá trị nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị.

- Trường hợp xây dựng, lắp đặt không bao thầu nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị là số tiền từ hoạt động xây dựng, lắp đặt không bao gồm giá trị nguyên vật liệu, máy móc, thiết bị.”

Điểm 2.12 Mục IV Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính quy định quy định:

“Cơ sở xây dựng có công trình xây dựng, lắp đặt mà thời gian thực hiện dài, việc thanh toán tiền thực hiện theo tiến độ hoặc theo khối lượng công việc hoàn thành bàn giao, phải lập hoá đơn thanh toán khối lượng xây lắp bàn giao. Hóa đơn GTGT phải ghi rõ doanh thu chưa có thuế và thuế GTGT. Trường hợp công trình xây dựng hoàn thành đã lập hóa đơn thanh toán giá trị công trình nhưng khi duyệt quyết toán giá trị công trình XDCB có điều chỉnh giá trị khối lượng xây dựng phải thanh toán thì lập hóa đơn, chứng từ điều chỉnh giá trị công trình phải thanh toán”.

Điểm 2.18 mục IV Phần C Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính quy định về các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế:

“Các khoản chi phí trích trước theo kỳ hạn mà đến kỳ hạn chưa chi hoặc chi không hết.

Các khoản trích trước bao gồm: trích trước về sửa chữa lớn tài sản cố định theo chu kỳ, các khoản trích trước đối với hoạt động đã hạch toán doanh thu nhưng còn tiếp tục phải thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng và các khoản trích trước khác”.

Căn cứ các quy định nêu trên, Công ty TNHH công nghệ Huawei thực hiện các hợp đồng lắp đặt, cung cấp dịch vụ cho khách hàng kéo dài trong nhiều năm, trường hợp trong năm 2010 công ty ghi nhận doanh thu tính thuế thu nhập doanh nghiệp căn cứ vào biên bản nghiệm thu bàn giao giữa Công ty và khách hàng về xác định khối lượng công việc thực tế đã thực hiện theo hợp đồng đã ký kết cao hơn doanh thu tính thuế TNDN căn cứ trên hoá đơn xuất cho khách hàng thì chấp nhận doanh thu tính thuế TNDN công ty đã ghi nhận nếu không làm ảnh hưởng đến số tiền thuế nộp ngân sách nhà nước của từng hợp đồng. Đối với doanh thu Công ty đã ghi nhận là doanh thu tính thuế TNDN theo quy định của pháp luật thì Công ty được trích trước các khoản chi phí theo quy định vào chi phí được trừ tương ứng với doanh thu đã ghi nhận khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN. Kết thúc hợp đồng, Công ty phải tính toán điều chỉnh, xác định chính xác số thuế TNDN phải nộp dựa trên các hoá đơn, chứng từ thực tế đã phát sinh và theo đúng quy định, đảm bảo số tiền thuế nộp ngân sách nhà nước của từng hợp đồng không thay đổi.

Tổng cục Thuế trả lời để Công ty biết và đề nghị Công ty liên hệ với Cục Thuế địa phương để được hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế thành phố Hà Nội;
- Vụ PC (2b);
- Lưu VT, CS (3b).



KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
HÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Bùi Văn Nam